SỞ Y TẾ PHÚ THỌ
**BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH**

**DANH SÁCH**

**Trúng tuyển lao động hợp đồng, Bệnh viện Đa khoa tỉnh**

*(Ban hành Kèm theo Quyết định số 5971/QĐ-BV ngày 27/11/2026 của Giám đốc Bệnh viện)*

| STT | Họ và tên | | Ngày tháng năm sinh | CCCD | Vị trí dự tuyển | Văn bằng chuyên môn |
|---|---|---|---|---|---|---|
| **I. VỊ TRÍ VIỆC LÀM CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ** | | | | | | |
| **1. Bác sĩ** | | | | | | |
| ***1.1. Bác sĩ y khoa*** | | | | | | |
| 1 | Hà Bảo | Anh | 12/06/2001 | 017201001079 | Bác sĩ | Bác sĩ Y khoa |
| 2 | Nguyễn Tú | Anh | 09/5/2002 | 025302006032 | Bác sĩ | Bác sĩ Y khoa |
| 3 | Hà Tú | Bình | 02/11/2002 | 025302004373 | Bác sĩ | Bác sĩ Y khoa |
| 4 | Nguyễn Thị Hồng | Chúc | 29/06/2002 | 025302002228 | Bác sĩ | Bác sĩ y khoa |
| 5 | Trần Văn | Dũng | 20/12/2000 | 025200000466 | Bác sĩ | Bác sĩ y khoa |
| 6 | Cao Đắc | Đạt | 27/09/2000 | 025200005613 | Bác sĩ | Bác sĩ y khoa |
| 7 | Hoàng Việt | Đức | 04/6/2000 | 025200000574 | Bác sĩ | Bác sĩ y khoa |
| 8 | Lê Thị Thuý | Hà | 12/01/2002 | 025302011424 | Bác sĩ | Bác sĩ y khoa |
| 9 | Nguyễn Thị Thu | Hà | 23/7/2002 | 025302004661 | Bác sĩ | Bác sĩ y khoa |
| 10 | Đỗ Ngọc | Hải | 26/09/2001 | 025201009128 | Bác sĩ | Bác sĩ Y khoa |
| 11 | Nguyễn Thị Ngọc | Hoa | 04/07/2002 | 025302004929 | Bác sĩ | Bác sĩ Y khoa |
| 12 | Nguyễn Việt | Hoàng | 10/02/2002 | 020052001471 | Bác sĩ | Bác sĩ Y khoa |
| 13 | Dương Thị Hồng | Huệ | 26/4/2001 | 025301012671 | Bác sĩ | Bác sĩ y khoa |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 14 | Bùi Đinh | Hương | 05/09/2001 | 025301003868 | Bác sĩ | Bác sĩ Y khoa |
| 15 | Trương Thị Lan | Hương | 21/02/2000 | 025300004689 | Bác sĩ | Bác sĩ Y khoa |
| 16 | Nguyễn Hữu Trung | Kiên | 17/9/2002 | 025202000287 | Bác sĩ | Bác sĩ Y khoa |
| 17 | Hoàng Lê Công | Khôi | 10/7/2001 | 025201008602 | Bác sĩ | Bác sĩ y khoa |
| 18 | Ngô Thị Ngọc | Lan | 16/7/2002 | 025302000323 | Bác sĩ | Bác sĩ Y khoa |
| 19 | Tạ Khánh | Linh | 01/11/2002 | 025302010353 | Bác sĩ | Bác sĩ Y khoa |
| 20 | Trần Phương | Linh | 29/11/2002 | 025302004226 | Bác sĩ | Bác sĩ y khoa |
| 21 | Trần Thị Mai | Linh | 19/7/2001 | 026301000328 | Bác sĩ | Bác sĩ y khoa |
| 22 | Lê Kim | Long | 08/9/2001 | 001201018709 | Bác sĩ | Bác sĩ Y khoa |
| 23 | Đỗ Phan Quang | Minh | 12/07/2002 | 025202011751 | Bác sĩ | Bác sĩ y khoa |
| 24 | Đặng Phương | Nam | 31/07/2002 | 010202005862 | Bác sĩ | Bác sĩ y khoa |
| 25 | Nguyễn Hoài | Ngọc | 04/09/2001 | 026301005139 | Bác sĩ | Bác sĩ y khoa |
| 26 | Cù Bảo | Ngọc | 05/08/2002 | 025202000977 | Bác sĩ | Bác sĩ Y khoa |
| 27 | Nguyễn Thị Bích | Ngọc | 06/01/2002 | 025301005891 | Bác sĩ | Bác sĩ Y khoa |
| 28 | Nguyễn Minh | Nguyệt | 21/02/2001 | 025301008168 | Bác sĩ | Bác sĩ y khoa |
| 29 | Nguyễn Khắc | Nhân | 05/12/2002 | 025202005695 | Bác sĩ | Bác sĩ y khoa |
| 30 | Lê Đăng | Nhật | 24/08/2002 | 025202011560 | Bác sĩ | Bác sĩ y khoa |
| 31 | Đỗ Hương | Quỳnh | 15/5/2002 | 025302010428 | Bác sĩ | Bác sĩ y khoa |
| 32 | Đỗ Trần | Tùng | 28/02/2002 | 025202011556 | Bác sĩ | Bác sĩ y khoa |
| 33 | Nguyễn Linh Kiều | Trang | 02/01/2002 | 025302011303 | Bác sĩ | Bác sĩ Y khoa |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 34 | Nguyễn Thị Thuỳ | Trang | 04/10/2002 | 025302009896 | Bác sĩ | Bác sĩ y khoa |
| 35 | Nguyễn Thùy | Trang | 14/05/2001 | 025301011992 | Bác sĩ | Bác sĩ y khoa |
| 36 | Trương Hà | Trang | 22/04/2002 | 026302006167 | Bác sĩ | Bác sĩ y khoa |
| 37 | Khổng Thị Hải | Yến | 15/10/2002 | 025302005007 | Bác sĩ | Bác sĩ Y khoa |
| 38 | Đinh Thị Hải | Yến | 01/05/2002 | 025302008518 | Bác sĩ | Bác sĩ y khoa |
| **1.2. Bác sĩ Răng hàm mặt** | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Hà Kiều | Anh | 17/7/2000 | 025300001295 | Bác sĩ | Bác sĩ Răng Hàm Mặt |
| ***1.2. Bác sĩ Y học cổ truyền*** | | | | | | |
| 1 | Hà Hải | Châu | 23/3/2000 | 025200007466 | Bác sĩ | Bác sĩ Y học cổ truyền |
| 2 | Khuất Khương | Duy | 25/4/2001 | 025201011023 | Bác sĩ | Bác sĩ Y học cổ truyền |
| 3 | Nguyễn Ngọc Khánh | Đan | 12/3/2002 | 025302008318 | Bác sĩ | Bác sĩ Y học cổ truyền |
| 4 | Nguyễn Đức | Khanh | 26/4/2000 | 025200008222 | Bác sĩ | Bác sĩ Y học cổ truyền |
| 5 | Tạ Thị Tuyết | Mai | 20/7/1998 | 025198009513 | Bác sĩ | Bác sĩ Y học cổ truyền |
| 6 | Nguyễn Thiết | Nam | 20/12/1999 | 025099007063 | Bác sĩ | Bác sĩ Y học cổ truyền |
| **2. Điều dưỡng** | | | | | | |
| ***2.1. Đại học Điều dưỡng*** | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Hồng | An | 21/10/2004 | 025304004084 | Điều dưỡng | Đại học Điều dưỡng |
| 2 | Dương Hà Quỳnh | Anh | 07/12/2004 | 025304000289 | Điều dưỡng | Đại học Điều dưỡng |
| 3 | Đào Đức | Anh | 03/10/2004 | 025204011467 | Điều dưỡng | Đại học Điều dưỡng |
| 4 | Lê Thị Minh | Anh | 20/2/2003 | 025303007261 | Điều dưỡng | Đại học Điều dưỡng |
| 5 | Trần Kim | Anh | 09/2/2003 | 025303005834 | Điều dưỡng | Đại học Điều dưỡng |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 6 | Nguyễn Thị Kim | Chung | 01/11/2004 | 025304006767 | Điều dưỡng | Đại học Điều dưỡng |
| 7 | Bùi Minh | Duyên | 22/06/2004 | 025304007793 | Điều dưỡng | Đại học Điều dưỡng |
| 8 | Phùng Quang | Đông | 09/4/2003 | 025203001559 | Điều dưỡng | Đại học Điều dưỡng |
| 9 | Nguyễn Tiến | Hải | 13/10/2004 | 025204001785 | Điều dưỡng | Đại học Điều dưỡng |
| 10 | Lê Thị | Hằng | 15/8/2002 | 025302005962 | Điều dưỡng | Đại học Điều dưỡng |
| 11 | Tạ Thùy | Linh | 02/9/2004 | 025304001055 | Điều dưỡng | Đại học Điều dưỡng |
| 12 | Nguyễn Khánh | Ly | 04/10/2004 | 025304008097 | Điều dưỡng | Đại học Điều dưỡng |
| 13 | Đặng Phương | Mai | 28/10/1997 | 025197009302 | Điều dưỡng | Đại học Điều dưỡng |
| 14 | Đỗ Xuân | Nam | 13/6/1998 | 025098000248 | Điều dưỡng | Đại học Điều dưỡng |
| 15 | Đỗ Thuý | Nga | 03/7/2003 | 025303002017 | Điều dưỡng | Đại học Điều dưỡng |
| 16 | Đỗ Thanh | Nhàn | 02/9/2004 | 025304007137 | Điều dưỡng | Đại học Điều dưỡng |
| 17 | Kiều Phi | Nhung | 09/01/2003 | 025303012150 | Điều dưỡng | Đại học Điều dưỡng |
| 18 | Hoàng | Sơn | 19/11/2003 | 025203007431 | Điều dưỡng | Đại học Điều dưỡng |
| 19 | Đào Đình | Tùng | 10/10/2003 | 025203004192 | Điều dưỡng | Đại học Điều dưỡng |
| 20 | Nguyễn Thị Hồng | Thắm | 26/11/2003 | 025303007660 | Điều dưỡng | Đại học Điều dưỡng |
| 21 | Đặng Phương | Trang | 06/6/2003 | 010303000827 | Điều dưỡng | Đại học Điều dưỡng |
| 22 | Nguyễn Thị | Xuyến | 07/11/2003 | 025303007975 | Điều dưỡng | Đại học Điều dưỡng |
| ***2.2. Cao đẳng Điều dưỡng*** | | | | | | |
| 1 | Hán Đức | An | 29/4/2004 | 025204002326 | Điều dưỡng | Cao đẳng điều dưỡng |
| 2 | Vi Quỳnh | Anh | 05/01/2002 | 025302001935 | Điều dưỡng | Cao đẳng Điều dưỡng |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 3 | Nguyễn Vũ Thảo | Di | 21/6/2005 | 025305001915 | Điều dưỡng | Cao đẳng Điều dưỡng |
| 4 | Quách Ngọc | Dũng | 03/9/2004 | 025204001740 | Điều dưỡng | Cao đẳng Điều dưỡng |
| 5 | Nguyễn Hồng | Đăng | 26/9/2004 | 0205204009931 | Điều dưỡng | Cao đẳng Điều dưỡng |
| 6 | Hà Thanh | Giang | 12/10/2005 | 025305003948 | Điều dưỡng | Cao đẳng Điều dưỡng |
| 7 | Dương Hồng | Hạnh | 09/08/2004 | 025304002389 | Điều dưỡng | Cao đẳng điều dưỡng |
| 8 | Nguyễn Thị Bích | Hạnh | 08/10/2004 | 025304006199 | Điều dưỡng | Cao đẳng điều dưỡng |
| 9 | Phùng Thuý | Hạnh | 14/01/2005 | 025305001842 | Điều dưỡng | Cao đẳng Điều dưỡng |
| 10 | Lưu Thị | Hiền | 23/07/1992 | 008192001530 | Điều dưỡng | Cao đẳng điều dưỡng |
| 11 | Vũ Thị Thanh | Hoa | 15/01/2000 | 025300007526 | Điều dưỡng | Cao đẳng điều dưỡng |
| 12 | Lê Hoàng | Hùng | 10/12/2003 | 025203012682 | Điều dưỡng | Cao đẳng điều dưỡng |
| 13 | Trịnh Quang | Huy | 22/12/2002 | 02502000881 | Điều dưỡng | Cao đẳng điều dưỡng |
| 14 | Vũ Thị | Huyền | 27/07/2003 | 025303004963 | Điều dưỡng | Cao đẳng Điều dưỡng |
| 15 | Đặng Thị Thu | Hương | 31/10/1990 | 025190009169 | Điều dưỡng | Cao đẳng Điều dưỡng |
| 16 | Nguyễn Thị | Lân | 03/01/1996 | 025196004793 | Điều dưỡng | Cao đẳng điều dưỡng |
| 17 | Phạm Thùy | Linh | 17/07/2005 | 008305001608 | Điều dưỡng | Cao đẳng điều dưỡng |
| 18 | Lưu Khánh | Ly | 18/5/2004 | 025304009643 | Điều dưỡng | Cao đẳng Điều dưỡng |
| 19 | Vũ Đức | Mạnh | 07/8/2004 | 034204007265 | Điều dưỡng | Cao đẳng Điều dưỡng |
| 20 | Đào Thị Hồng | Mây | 20/10/2005 | 025305009786 | Điều dưỡng | Cao đẳng điều dưỡng |
| 21 | Dương Tố | Nga | 12/02/2003 | 025303001757 | Điều dưỡng | Cao đẳng điều dưỡng |
| 22 | Phùng Thị Kim | Ngân | 03/10/2002 | 025302001978 | Điều dưỡng | Cao đẳng điều dưỡng |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 23 | Nguyễn Thị Trang | Nhung | 02/01/2004 | 025304000713 | Điều dưỡng | Cao đẳng điều dưỡng |
| 24 | Bùi Khánh | Toàn | 21/11/2004 | 025204002218 | Điều dưỡng | Cao đẳng điều dưỡng |
| 25 | Hà Thanh | Thư | 25/3/2004 | 025304012732 | Điều dưỡng | Cao đẳng Điều dưỡng |
| 26 | Trần Bình | Trọng | 08/05/2003 | 025203012982 | Điều dưỡng | Cao đẳng điều dưỡng |
| 27 | Ma Hải | Yến | 10/3/2005 | 025305008575 | Điều dưỡng | Cao đẳng điều dưỡng |
| ***3. Kỹ thuật y*** | | | | | | |
| ***3.1. Đại học Kỹ thuật xét nghiệm y học*** | | | | | | |
| 1 | Hoàng Huyền | Giang | 27/01/2003 | 008303010597 | Kỹ thuật y | Đại học kỹ thuật xét nghiệm y học |
| 2 | Phạm Vũ | Hiệp | 14/2/2003 | 025203003372 | Kỹ thuật y | Đại học kỹ thuật xét nghiệm y học |
| 3 | Cao Thanh | Hoa | 13/07/2002 | 025302005713 | Kỹ thuật y | Đại học kỹ thuật xét nghiệm y học |
| 4 | Ngô Huy | Hoàng | 24/8/2003 | 025203003278 | Kỹ thuật y | Đại học kỹ thuật xét nghiệm y học |
| 5 | Lê Minh | Khải | 26/08/2002 | 025202011845 | Kỹ thuật y | Đại học kỹ thuật xét nghiệm y học |
| 6 | Nguyễn Minh | Lâm | 01/02/2004 | 025204000775 | Kỹ thuật y | Đại học kỹ thuật xét nghiệm y học |
| 7 | Trần Thu | Phương | 24/07/2003 | 025303003819 | Kỹ thuật y | Đại học kỹ thuật xét nghiệm y học |
| 8 | Phạm Tuấn | Vũ | 30/10/2003 | 025203008696 | Kỹ thuật y | Đại học kỹ thuật xét nghiệm y học |
| ***3.2. Cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm y học*** | | | | | | |
| 1 | Trần Đức | Huy | 10/7/2004 | 025204011891 | Kỹ thuật y | Cao đẳng kỹ thuật xét nghiệm y học |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 2 | Trần Thị Hải | Yến | 25/10/2005 | 026305003111 | Kỹ thuật y | Cao đẳng kỹ thuật xét nghiệm y học |
| ***4. Y tế công cộng*** | | | | | | |
| 1 | Hoàng Phương | Linh | 11/11/2004 | 025304002791 | Y tế công cộng | Đại học Y tế công cộng |
| ***5. Dược*** | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Đức | Mạnh | 10/8/1997 | 025097004594 | Dược | Đại học Dược |
| ***6. Kỹ sư*** | | | | | | |
| 1 | Phạm Thị | Mai | 10/10/1987 | 030187014705 | Kỹ sư | Thạc sĩ Vật lý nguyên tử, hạt nhân và năng lượng cao |
| 2 | Vũ Ngọc | Tú | 01/09/1986 | 001086051140 | Kỹ sư | Thạc sĩ Vật lý nguyên tử, hạt nhân và năng lượng cao |
| **II. VỊ TRÍ VIỆC LÀM HỖ TRỢ** | | | | | | |
| **1. Phục hồi chức năng** | | | | | | |
| 1 | Trần Anh | Dũng | 21/4/2003 | 025203000914 | Phục hồi chức năng | Đại học Kỹ thuật phục hồi chức năng |
| 2 | Nguyễn Xuân | Tùng | 28/4/2004 | 025204001488 | Phục hồi chức năng | Đại học Kỹ thuật phục hồi chức năng |
| 3 | Nguyễn David Hoàng | Anh | 23/05/2005 | 025205002552 | Phục hồi chức năng | Cao đẳng Kỹ thuật Vật lý trị liệu và phục hồi chức năng |
| **2. Dinh Dưỡng** | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Phương | Dung | 25/01/2002 | 017302006314 | Dinh dưỡng | Cử nhân Dinh dưỡng |
| 2 | Lê Thị Diệu | Thu | 12/09/1999 | 038199009507 | Dinh dưỡng | Cử nhân Dinh dưỡng |
| 3 | Hoàng Thị Thùy | Trang | 13/8/2004 | 025304010096 | Dinh dưỡng | Cử nhân Dinh dưỡng |
| **3. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số** | | | | | | |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Nguyễn Huy | Quang | 02/12/2004 | 025204001705 | Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số | Cao đẳng CNTT |
| 2 | Lưu Quốc | Vượng | 14/04/2002 | 025202000893 | Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số | Cử nhân tin học và kỹ thuật máy tính |
| **4. Kế toán** | | | | | | |
| 1 | Điêu Linh | Chi | 21/7/2003 | 025303001350 | Kế toán | Đại học kế toán |
| **5. Hợp tác quốc tế** | | | | | | |
| 1 | Trần Thị Mai | Hoa | 12/8/1993 | 025193007803 | Hợp tác quốc tế | Đại học ngôn ngữ |
| **6. Truyền thông** | | | | | | |
| 1 | Trịnh Ngọc | Lan | 14/10/2003 | 025303000442 | Truyền thông | Đại học Marketing |
| **III. VỊ TRÍ VIỆC LÀM PHỤC VỤ** | | | | | | |
| 1 | Trần Thị Tố | Uyên | 28/02/2003 | 025303005352 | Hộ lý | Trung cấp y sỹ đa khoa |

*(Danh sách có 120 người)*